

Số: /STP-XDVB

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

V/v triển khai thực hiện Thông tư số
26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của
Bộ trưởng Bộ Tư pháp

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân cấp xã.

Ngày 12/12/2025, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư số 26/2025/TT-BTP hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Thông tư số 26/2025/TT-BTP, có hiệu lực từ ngày 15/12/2025; trong đó, có một số nội dung hướng dẫn liên quan trực tiếp đến hoạt động xây dựng, trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật của địa phương như: việc lập danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung được giao quy định, đăng ký xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; đánh giá tác động của thủ tục hành chính và một số nội dung khác có liên quan đến xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Để tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, thống nhất các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15 và Thông tư số 26/2025/TT-BTP trên địa bàn thành phố; nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng, trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố; Sở Tư pháp đề nghị các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã tập trung tổ chức phổ biến, quán triệt Thông tư số 26/2025/TT-BTP đến toàn bộ cán bộ, công chức trong cơ quan; đặc biệt là cán bộ pháp chế và các phòng, đơn vị, cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật. Trong đó, lưu ý các nội dung sau:

1. Về lập Danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung được giao
(sau đây gọi tắt là Danh mục)

a) Cơ quan lập Danh mục:

- Tại cấp thành phố: Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, cơ quan quân sự, công an cấp tỉnh đề xuất danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung được giao thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo Mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 26/2025/TT-BTP, gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

- Tại cấp xã: Phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quân sự, công an cấp xã đề xuất danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung được giao thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân

cấp xã theo Mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 26/2025/TT-BTP, gửi Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã để tổng hợp, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định đối với danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân; báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân.

b) Cách xác định nội dung giao quy định chi tiết và nội dung giao ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để thực hiện lập Danh mục

Điều 21 Thông tư số 26/2025/TT-BTP hướng dẫn việc soạn thảo nội dung giao quy định chi tiết và nội dung giao ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền như sau:

- Nội dung giao quy định chi tiết được soạn thảo theo một trong các cách sau:

+ Tại điều, khoản, điểm có nội dung cần giao quy định chi tiết: sau tên cơ quan, người có thẩm quyền được giao ghi cụm từ "quy định chi tiết" và điều, khoản, điểm hoặc nội dung cần quy định chi tiết.

Ví dụ: "Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã quy định tại khoản này"

+ Tại điều về hiệu lực thi hành: sau tên cơ quan, người có thẩm quyền được giao quy định cụm từ "quy định chi tiết" và liệt kê các điều, khoản, điểm hoặc nội dung cần quy định chi tiết.

Ví dụ: "Chính phủ quy định chi tiết Điều 7, Điều 31, khoản 1 Điều 32, Điều 34, khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 59, Điều 63, Điều 64, Điều 69, khoản 4 và khoản 5 Điều 70 của Luật này"

- Nội dung giao ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền được soạn thảo như sau: sau nội dung giao ghi cụm từ "thực hiện theo quy định của" và tên cơ quan, người có thẩm quyền được giao ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Ví dụ: "Thời gian tính tiền chậm nộp thuế thực hiện theo quy định của Chính phủ"

2. Về đăng ký xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

a) Các trường hợp đăng ký xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

- Các trường hợp ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp mà không thuộc trường hợp quy định chi tiết hoặc giao ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã nêu tại Mục 1 Công văn này;

- Các trường hợp ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

- Các trường hợp sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế văn bản quy định chi tiết và nội dung được giao.

b) Cơ quan đăng ký xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

- Đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân (cấp tỉnh, cấp xã): Ủy ban nhân dân đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, gửi Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định.

- Đối với Quyết định của Ủy ban nhân dân (cấp tỉnh, cấp xã), Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân, cơ quan quân sự, công an đăng ký xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân (cấp tỉnh, cấp xã), Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Văn bản đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân, Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện theo Mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 26/2025/TT-BTP.

3. Về đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong quá trình soạn thảo dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

a) Các trường hợp thực hiện đánh giá tác động thủ tục hành chính

- Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật ban hành theo trình tự, thủ tục thông thường, có quy định thủ tục hành chính trong các trường hợp sau:

- + Quy định đầy đủ các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính;
- + Quy định một hoặc một số bộ phận tạo thành thủ tục hành chính;
- + Quy định bãi bỏ thủ tục hành chính.

- Trường hợp dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn mà trong đó quy định thủ tục hành chính thì khuyến khích cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá tác động của thủ tục hành chính.

b) Quy trình đánh giá tác động thủ tục hành chính

(1) Cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá về sự cần thiết, tính hợp hiến, hợp pháp, tính hợp lý và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, cụ thể:

- Đánh giá tác động của thủ tục hành chính dự kiến ban hành mới trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật: Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Thông tư số 26/2025/TT-BTP;

- Đánh giá tác động của thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ: Thực hiện theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 26/2025/TT-BTP;

- Đánh giá tác động của thủ tục hành chính để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp: Thực hiện theo quy định tại Điều 20 Thông tư số 26/2025/TT-BTP.

(2) Cơ quan chủ trì soạn thảo tổng hợp kết quả đánh giá vào Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo theo Mẫu số 06 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

Đối với cấp xã, nội dung đánh giá tác động thủ tục hành chính có thể tổng hợp vào Tờ trình dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền cấp xã.

4. Về điều khoản chuyển tiếp trong văn bản quy phạm pháp luật

- Khi sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật bằng văn bản quy phạm pháp luật khác, cơ quan chủ trì soạn thảo cần rà soát, soạn thảo điều khoản chuyển tiếp để giải quyết các trường hợp cụ thể bị tác động bởi việc sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật đó.

- Nội dung điều khoản chuyển tiếp gồm: (1) Trường hợp cụ thể cần quy định trong điều khoản chuyển tiếp; (2) Phương án xử lý đối với trường hợp cụ thể cần chuyển tiếp đã xác định.

Sở Tư pháp gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBNDTP;
- Lưu: VT, PXDVB, PLTT (A1B2).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Văn Song